

BÁO CÁO CÔNG KHAI

Thực hiện công văn số 211/ĐT – CĐSPBN ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh về việc Báo cáo Quy chế công khai năm học 2024-2025 theo Thông tư 09/TT-BGDĐT, phòng Tổ chức-Thanh tra, ĐBCL đã tiến hành tổng hợp và báo cáo công khai các thông tin chung và Nhà trường như sau:

Điều 4. Thông tin chung về Trường CĐSP Bắc Ninh

1. Tên Trường (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

- Tiếng Việt: Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh
- Tiếng Anh: Bac Ninh Teacher Training College

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của Trường CĐSP Bắc Ninh, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Trường CĐSP Bắc Ninh (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Địa chỉ trường: Số 12A, đường Bình Than, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

- Thông tin liên hệ: Điện thoại: **0222.3.822.723** - Số fax: **0222.3.827.270**

- E-mail: cdspbacninh@bacninh.edu.vn Website: cdspbacninh.edu.vn

3. Loại hình của Trường CĐSP Bắc Ninh, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp.

- Loại hình của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh: Công lập
- Cơ quan/Bộ chủ quản: Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của Trường CĐSP Bắc Ninh.

* *Sứ mạng của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh* là “Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ cao đẳng và trình độ thấp hơn; thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao; tổ chức các hoạt động liên kết đào tạo, hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo; triển khai nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thực hiện quyền sở hữu trí tuệ, tổ chức các hoạt động dịch vụ theo chức năng nhiệm vụ và theo quy định của pháp luật, góp phần phát triển nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của địa phương và đất nước”.

* *Tầm nhìn:* “Trong giai đoạn 2025-2030 trở thành cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín hàng đầu trong khu vực về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành giáo dục và nguồn nhân lực theo yêu cầu phát triển công nghiệp của Tỉnh và đất nước; là trung tâm nghiên cứu khoa học giáo dục, công nghệ phục vụ nhu cầu học tập đáp ứng yêu cầu của xã hội”.

* *Mục tiêu giáo dục của Nhà trường* là “Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, sức khỏe tốt, có ý thức

phục vụ Tổ quốc và nhân dân, có năng lực kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp, có khả năng tự học, kỹ năng giao tiếp đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp, yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Liên kết đào tạo theo nhu cầu xã hội, hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

Phát triển Cơ sở Mầm non Hoa Phượng thành Trường Mầm non chất lượng cao phục vụ công tác rèn nghề trong đào tạo, đồng thời giáo dục trẻ mầm non phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

Xây dựng đội ngũ giảng viên/giáo viên đạt chuẩn theo quy định; gắn công tác nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo; đầu tư cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại chuẩn bị các điều kiện để phát triển thành trường đại học đa ngành”.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Trường CĐSP Bắc Ninh

Trường CĐSP Bắc Ninh thành lập ngày 24 tháng 6 năm 1998 theo Quyết định số 109/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trải qua 26 năm xây dựng và phát triển, nối tiếp truyền thống của các trường SP trước đây, Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh đã có những đóng góp tích cực cho sự nghiệp giáo dục của Tỉnh Bắc Ninh.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

Địa chỉ trường: Số 12A, đường Bình Than, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Số điện thoại: 0912778815

Email: nguyenhuutuyen.cdspbacninh.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

*** Lãnh đạo quản lý Trường Cao đẳng Sư phạm**

- Hiệu trưởng

- Phó Hiệu trưởng

*** Hội đồng trường**

- Chủ tịch Hội đồng trường

*** Đơn vị thuộc, trực thuộc Trường cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh: 8 đơn vị**

- Phòng Quản lý khoa học – Kế hoạch, Tài vụ

- Phòng Đào tạo

- Phòng Tổ chức – Thanh tra, Đảm bảo chất lượng

- Phòng Hành chính – Quản trị

- Khoa Mầm non

- Khoa Bộ môn chung
- Trung tâm Bồi dưỡng – Ngoại ngữ, Tin học
- Cơ sở thực hành

*** Hội đồng Khoa học và Đào tạo, các Hội đồng tư vấn khác**

*** Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam**

*** Các đoàn thể và tổ chức xã hội:** Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Cựu giáo chức.

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của Trường CĐSP Bắc Ninh;

Quyết định số 109/QĐ-TTg ngày 24/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Quyết định số 517/QĐ-SGDĐT ngày 08/7/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh về việc thành lập Hội đồng trường của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

Quyết định số 518/QĐ-SGDĐT ngày 08/7/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh về việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng Trường CĐSP Bắc Ninh;

Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Hữu Tuyến giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 22/07/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thương giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thanh Chuân giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường CĐSP Bắc Ninh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường CĐSP Bắc Ninh; sơ đồ tổ chức bộ máy của Trường CĐSP Bắc Ninh;

* Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 244/QĐ-CĐSPBN ngày 10/7/2024

* Nhiệm vụ, quyền hạn, quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của trường thực hiện theo Luật Giáo dục nghề nghiệp, Điều lệ trường cao đẳng sư phạm ban hành kèm

theo Thông tư số 23/2022/TT- BGDDT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và một số quy định cụ thể sau đây:

Nhiệm vụ và quyền hạn của trường

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch và chiến lược phát triển nhà trường theo định hướng của Tỉnh, phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục của Tỉnh và quy hoạch phát triển giáo dục đại học, cao đẳng của Nhà nước.

- Triển khai hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục. Tổ chức quá trình đào tạo, bồi dưỡng theo mục tiêu được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Ninh cho phép: Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Mầm non; bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các trường học cho tỉnh Bắc Ninh, liên kết với các cơ sở đào tạo khác mở các lớp đào tạo theo quy định; từng bước mở rộng đào tạo đến trình độ cao đẳng các lĩnh vực khác khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; nghiên cứu khoa học giáo dục, ứng dụng và phát triển công nghệ, tham gia giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo.

- Tổ chức bộ máy; tuyển dụng, quản lý, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động (thực hiện theo phân cấp của Tỉnh).

- Quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của giảng viên, viên chức, nhân viên, cán bộ quản lý và người học; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục.

- Thực hiện kiểm định và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định. g. Được Nhà nước giao hoặc cho thuê đất, cơ sở vật chất; được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

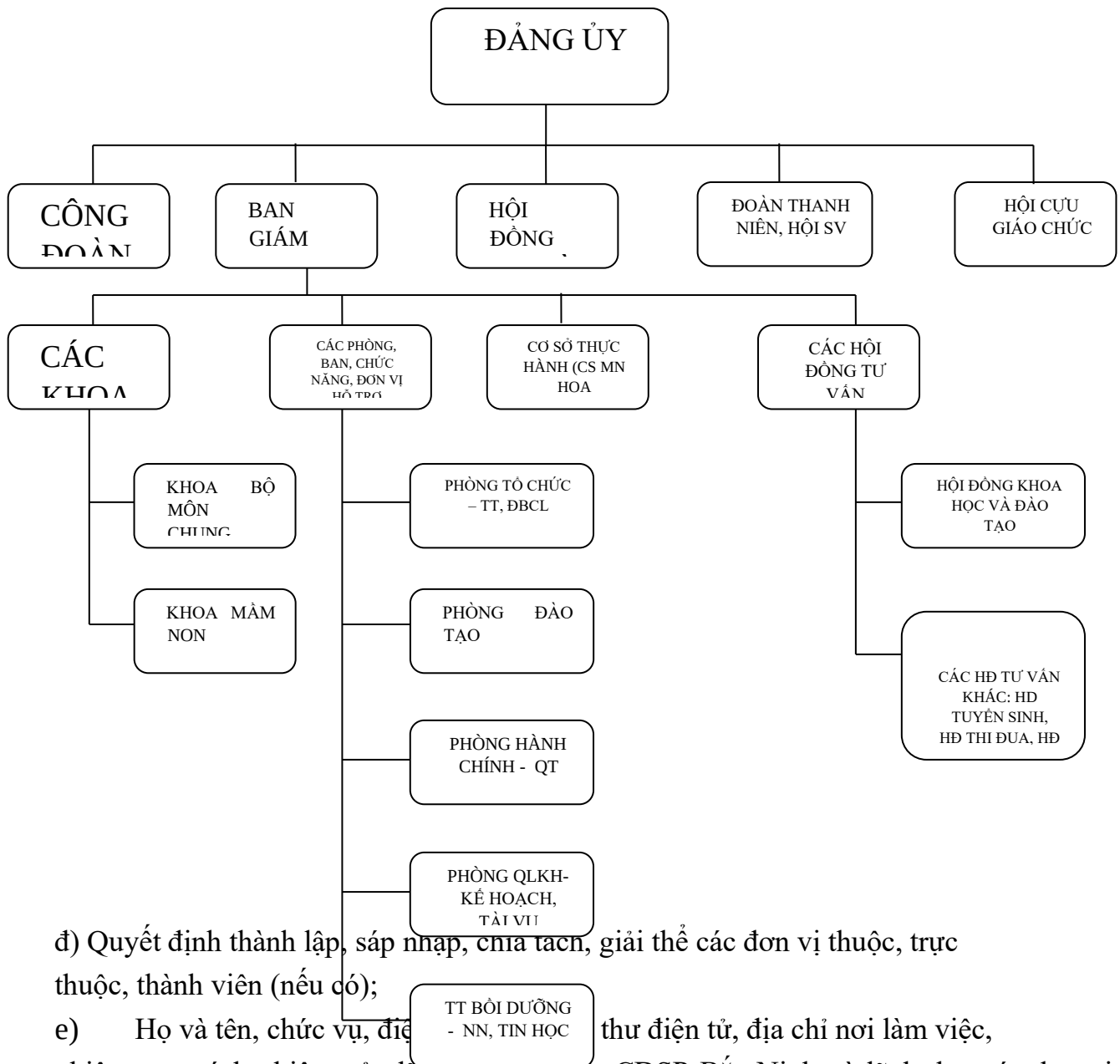
- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực; xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị.

- Hợp tác với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài. Nghiên cứu các đề tài khoa học công nghệ, thực hiện các dự án, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ theo kế hoạch do cấp trên giao hoặc chủ động hợp tác, với các trường đại học, cao đẳng, các viện, các tổ chức quốc tế, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Liên kết với các trường đại học có uy tín trong toàn quốc để có sự hỗ trợ về đội ngũ giảng viên, thỉnh giảng, nâng cao năng lực và kinh nghiệm cho đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý của trường trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng. Xuất bản tập san, các ấn phẩm khoa học, tài liệu, giáo trình phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo Luật xuất bản và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Tỉnh.

- Công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; điều kiện để bảo đảm chất lượng dạy và học; mức học phí và miễn, giảm học phí; kết quả kiểm định 4 chất lượng đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của Trường; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan và UBND cấp tỉnh nơi Trường đặt trụ sở hoặc có tổ chức hoạt động đào tạo theo quy định.

- Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.



đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

e) Họ và tên, chức vụ, địa chỉ, thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo Trường CĐSP Bắc Ninh và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của Trường CĐSP Bắc Ninh (nếu có).

8. Các văn bản khác của Trường CĐSP Bắc Ninh: Chiến lược phát triển của Trường CĐSP Bắc Ninh; quy chế dân chủ ở cơ sở của Trường CĐSP Bắc Ninh; các nghị quyết

của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của Trường CDSP Bắc Ninh và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Điều 6. Điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu

1. Thông tin về đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm;

Tổng viên chức, người lao động trong trường 116 người:

- Lãnh đạo trường: 3
- Chủ tịch Hội đồng trường: 1
- Giảng viên: 77
- Giáo viên mầm non: 8
- Nhân viên hành chính: 28

b) Số lượng giảng viên toàn thời gian của Trường CDSP Bắc Ninh và từng lĩnh vực đào tạo chia theo trình độ được đào tạo, chức danh giáo sư, phó giáo sư; danh sách giảng viên cơ hữu theo từng đơn vị chuyên môn bao gồm: họ tên, trình độ, chức danh, chuyên môn, lĩnh vực phụ trách, hướng nghiên cứu chính;

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I	Khối ngành I					
1	Nguyễn Hữu Tuyến	06/03/1968	Nam	GVC	TS	Toán
2	Ngô Sách Đăng	08/12/1983	Nam	GVC	ThS	Toán
3	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	26/04/1988	Nữ	GV	ThS	Toán
4	Nguyễn Thị Thuý Vân	13/08/1988	Nữ	GV	ThS	Toán
5	Trần Quốc Việt	10/05/1985	Nam	GV	ThS	Toán
6	Nguyễn Thị Thương	18/11/1973	Nữ	GVC	ThS	QLGD
7	Nguyễn Hữu Tuấn	02/02/1992	Nam	GV	ThS	QLGD
8	Nguyễn Quỳnh Anh	10/02/1994	Nữ	GV	ThS	QLGD
9	Nguyễn Thanh Chuân	17/06/1970	Nam	GVC	ThS	T.Nga

10	Nguyễn Thị Lập	28/05/1974	Nữ	GVC	ThS	T.Anh
11	Nguyễn Thị Thu Viện	23/06/1972	Nữ	GVC	ThS	T.Anh
12	Nguyễn Thị Phương Mai	21/09/1974	Nữ	GVC	ThS	T.Anh
13	Nguyễn Văn Thuật	28/11/1968	Nam	GV	ThS	T.Anh
14	Nguyễn Thị Hồng Vân	16/10/1974	Nữ	GV	ThS	T.Anh
15	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	18/11/1973	Nữ	GV	ThS	T.Anh
16	Phạm Minh Hồng	22/12/1986	Nữ	GV	ThS	T.Anh
17	Nguyễn Thị Thuý Hà	14/08/1974	Nữ	GVC	TS	Hoá
18	Nguyễn Thị Hương Dung	25/08/1972	Nữ	GV	ThS	Hoá
19	Trần Thị Hương Mai	27/03/1978	Nữ	GVC	ThS	KTCN
20	Nguyễn Thị Dung	16/03/1987	Nữ	GV	ThS	KTCN
21	Ngô Duy Nam	27/05/1977	Nam	GVC	ThS	Tin
22	Nguyễn Thị Thanh Tâm	30/01/1985	Nữ	GV	ThS	Tin
23	Nguyễn Hương Giang	21/09/1980	Nữ	GV	ThS	Tin
24	Đàm Công Thắng	07/01/1984	Nam	GV	ThS	Tin
25	Đỗ Thị Loan	10/12/1976	Nữ	GVC	ThS	Sinh
26	Đặng Thị Thanh Mai	07/08/1973	Nữ	GVC	TS	Sinh
27	Hoàng Thị Thu Hà	25/01/1977	Nữ	GV	ThS	Sinh
28	Nguyễn Thị Thắng	07/07/1982	Nữ	GVC	TS	Văn
29	Nguyễn Thị Hồng Nhung	18/09/1979	Nữ	GVC	ThS	Văn
30	Vương Hồng Nhung	29/09/198	Nữ	GVC	ThS	Văn

		7				
31	Nguyễn Thị Thiêm	24/10/1986	Nữ	GV	ThS	Văn
32	Trần Thuý Hằng	29/12/1986	Nữ	GV	ThS	Văn
33	Ngô Thị Lanh	22/10/1987	Nữ	GV	ThS	Văn
34	Nguyễn Thị Huế	10/03/1981	Nữ	GV	ThS	Văn
35	Trần Thị Hồng Minh	13/08/1976	Nữ	GVC	ThS	GDMN
36	Nguyễn Thị Nhung	25/01/1975	Nữ	GV	ThS	GDMN
37	Trịnh Thị Ngà	15/09/1979	Nữ	GVC	ThS	GDMN
38	Nguyễn Thị Dư	11/04/1976	Nữ	GVC	ThS	GDMN
39	Lưu Thị Thanh Hường	13/04/1987	Nữ	GV	ThS	GDMN
40	Bùi Thị Thu Thuỷ	17/10/1991	Nữ	GV	ThS	GDMN
41	Vũ Thị Ánh Ngọc	10/10/1985	Nữ	GV	ThS	GDMN
42	Nguyễn Thị Thu Hằng	28/11/1986	Nữ	GV	ThS	Sinh
43	Nguyễn Bích Quyên	13/04/1986	Nữ	GV	ThS	Sinh
44	Phan Thị Hiền	12/11/1977	Nữ	GVC	ThS	Sử
45	Dương Đình Thắng	03/10/1965	Nam	GVC	ThS	Sử
46	Lưu Thị Ngọc Tuyết	18/09/1981	Nữ	GVC	TS	Sử
47	Lê Thị Thuỳ Linh	18/06/1986	Nữ	GVC	ThS	Vật lý
48	Trần Quang Bắc	07/05/1967	Nam	GVC	ThS	Địa
49	Đặng Cao Sơn	10/08/1967	Nam	GV	ThS	Âm nhạc
50	Nguyễn Văn Sinh	14/05/1968	Nam	GV	ThS	Âm nhạc

51	Dương Tố Nga	29/06/1969	Nữ	GV	ĐH	Âm nhạc
52	Nguyễn Văn Thụy	26/11/1976	Nữ	GV	ĐH	Âm nhạc
53	Trần Hùng Viện	22/05/1984	Nam	GV	ThS	Âm nhạc
54	Vũ Thị Loan	14/05/1970	Nữ	GV	ThS	Mĩ thuật
55	Nguyễn Quốc Tuấn	26/10/1976	Nam	GVC	ThS	Mĩ thuật
56	Nguyễn Thị Phúc Oanh	02/06/1971	Nữ	GV	ThS	Mĩ thuật
57	Trương Thị Hồng My	05/06/1979	Nữ	GVC	ThS	Mĩ thuật
58	Ngô Khánh Quân	05/07/1967	Nam	GV	ĐH	Mĩ thuật
59	Dương Biên Hoà	06/12/1964	Nam	GVC	ThS	Thể dục
60	Vũ Thị Việt Thái	05/12/1980	Nữ	GV	ThS	Thể dục
61	Nguyễn Như Trung	22/08/1974	Nam	GV	ThS	Thể dục
62	Nguyễn Thế Cường	28/11/1987	Nam	GV	Th.S	Thể dục
63	Ngô Vũ Sơn	09/01/1967	Nam	GV	ThS	QPAN
64	Nguyễn Đức Tài	26/06/1987	Nam	GV	ĐH	QPAN
65	Nguyễn Hữu Niên	12/10/1974	Nam	GVC	TS	Chính trị
66	Đỗ Thị Nguyệt	14/06/1969	Nữ	GV	ThS	Chính trị
67	Lưu Thị Hường	17/01/1984	Nữ	GVC	ThS	Chính trị
68	Nguyễn Thị Huệ	16/01/1986	Nữ	GV	ThS	Chính trị
69	Hoàng Minh Loan	22/08/1985	Nữ	GV	ThS	Chính trị
70	Phạm Thị Hải	07/03/1988	Nữ	GV	ThS	Chính trị
71	Nguyễn Minh Tuyền	17/02/198	Nam	GV	ThS	Chính trị

		4				
72	Nguyễn Thị Thu Hà	05/09/1975	Nữ	GVC	ThS	TLGD
73	Vương Thị Luận	27/08/1975	Nữ	GVC	ThS	TLGD
74	Phan Thị Ngân	02/08/1985	Nữ	GV	ThS	TLGD
75	Lại Thị Hằng	16/12/1987	Nữ	GV	ThS	TLGD
76	Hà Duy Tá	20/11/1966	Nam	GVC	ThS	TLGD
77	Nguyễn Thị Hạnh Ngọc	16/10/1982	Nữ	GV	ThS	TLGD
78	Nguyễn Thị Hằng	04/11/1980	Nữ	GV	ThS	TLGD
79	Vương Thị Thanh Thủy	19/04/1978	Nữ	GV	ThS	TLGD
80	Vương Thị Thủy	19/04/1988	Nữ	GV	ThS	TLGD

c) Số lượng giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng hằng năm theo quy định;

- Đào tạo nâng cao trình độ: 02 (Nghiên cứu sinh)
- Bồi dưỡng: 72 lượt

d) Tỷ lệ sinh viên/giảng viên cơ hữu.

Năm 2024: /82

Năm 2025: /80

2. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng Trường CĐSP Bắc Ninh và chương trình đào tạo:

a) Kết quả tự đánh giá của Trường CĐSP Bắc Ninh; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Năm 2019 nhà trường hoàn thành Báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục Trường CĐSP Bắc Ninh giai đoạn 2014-2019. Tháng 10/2024 nhà trường hoàn thành Báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục Trường CĐSP Bắc Ninh giai đoạn 2019-2024 gửi Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục trực thuộc Hiệp hội các trường đại học và cao đẳng Việt Nam chuẩn bị cho đánh giá ngoài.

- Nhà trường ban hành Chiến lược bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường CĐSP Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030. Hàng năm có kế hoạch và báo cáo công tác đảm bảo chất lượng của Trường.

b) Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục do tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục cấp theo quy định pháp luật qua các mốc thời gian;

- Trường được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục do Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp theo Quyết định số 27/QĐ-KĐCLGD ngày 06/3/2020. Giấy chứng nhận có giá trị đến ngày 06/3/2025

c) Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng năm 2024-2025 theo Kế hoạch số 585/KH-CĐSPBN ngày 28/8/2024 và kết quả triển khai:

Khảo sát điều tra các bên liên quan

Triển khai đảm bảo chất lượng các hoạt động của trường

Phối hợp cùng bộ phận thanh tra, kiểm tra, thực hiện công tác đánh giá và Đảm bảo chất lượng các hoạt động của Trường:

Thành lập Hội đồng tự đánh giá, Ban thư ký, các nhóm chuyên trách Tổ chức tập huấn về báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá, Ban thư ký, các nhóm chuyên trách theo QĐ số 301/QĐ - CĐSPBN ngày 31/7/2024, Số 328/CĐSPBN ngày 05/8/2024

- Tổ chức mời chuyên gia tập huấn cho Hội đồng tự đánh giá, Ban thư ký, các nhóm chuyên trách và các thành phần liên quan về công tác báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường.

- Tập huấn tự đánh giá Trường giai đoạn 2019-2024 theo CV số 537/CV-CĐSPBN ngày 02/8/2024 về tập huấn tự đánh giá trường giai đoạn 2019-2024

- Hợp đồng Tập huấn kỹ năng tự đánh giá để KĐCL cơ sở giáo dục Trường CĐSP Bắc Ninh, Hợp đồng số 03/HĐTH2024-CĐSP.BẮC NINH ngày 26/7/2024 với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục

PHỤ LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG³

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian⁴

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo ⁵	Năm trước liên kế năm báo cáo ⁶
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giảng viên	825/80	709/82
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	100%	100%
3	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	6/80	6/82

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo⁷

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian						
	Giáo dục mầm non		4	70	6		
2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động						
	Giáo dục mầm non		4	70	6		

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ⁸

TT	Chỉ số	Năm báo cáo	Năm trước liên kế năm báo cáo
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	1	1
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	27	27
3	Tỷ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	28/80	28/82

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định Trường CDSP Bắc Ninh

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt): Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam
- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng: Theo điều 27 tại Thông tư số 62/2012/TT-BGDDT ngày 28/12/2012

- Mức độ đạt kiểm định: Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với mức độ 85.45 % tỉ lệ số tiêu chí đạt yêu cầu
- Thời gian hiệu lực: từ ngày 06 tháng 3 năm 2020 đến ngày 06 tháng 3 năm 2025.

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
1	1	51140201	Giáo dục Mầm non	Chương trình giáo dục trình độ cao đẳng	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội các trường cao đẳng, đại học Việt Nam.